|  |  |
| --- | --- |
| Phßng gD&§T huyÖn kim thµnh **TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM LA**  **Tổ 1+2+3** |  |

**Th¸ng 10**

**BÁO CÁO NỘI DUNG BỒI DƯỠNG**

**MÃ MÔ ĐUN TH 33**

# THỰC HÀNH DẠY PHÂN HÓA Ở TIỂU HỌC

**A. LÍ DO CHỌN MÔ ĐUN:**

Dạy học phân hóa là phương pháp dạy học có tính đến sự khác biệt của người học

( Cá nhân) hoặc nhóm người học. Ở tiểu học DHPH thường được thể hiện ở việc lấy chuẩn kiến thức kỹ năng làm nền cơ bản, ngoài kế hoạch dạy học thông thường thì dạy học phân hóa để có những kế hoạch dạy học phù hợp đưa học sinh yếu kém đạt chuẩn và giúp các đối tượng đã đạt chuẩn hoặc khá giỏi phát triển ở mức cao hơn. Ngoài ra, một số nơi, dạy học phân hóa được thể hiện ở việc tổ chức cho học sinh học theo chương trình tự chọn môn học.

Một trong những điều kiện kiên quyết để dạy học phân hoá ờ tiểu học mang lại những hiệu quả như mong muốn là mỗi giáo viên Tiểu học cần phải có kĩ năng thiết kế và thực hiện thành thạo các hoạt động dạy học theo quan điểm phân hoá cho từng bài học, từng đối tượng học sinh trong các giai đoạn và điều kiện dạy học khác nhau.

Module TH 33 được xây dựng nhằm giúp mỗi giáo viên Tiểu học có thể vận dụng một cách sáng tạo những tri thức lí thuyết về dạy học phân hoá vào công việc giảng dạy thực tế của bản thân một cách hiệu quả, góp phần đổi mớiphương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng dạy học và giáo dục trong các nhà trường hiện nay.

**B. NỘI DUNG:**

**\* Mục tiêu:**

- Thiết kế được kế hoạch dạy học phân hoá phù hợp với điều kiện và đối tượng học sinh.

- Phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá đã thiết kế và đề xuất cách điều chỉnh..

**I. Các bước lập kế hoạch dạy học phân hóa phù hợp với điều kiện và đối tượng học sinh Tiểu học:**

**1. Xác định mục tiêu bài học**:

Với ý nghĩa đảm bảo cho việc thực hiện tốt các mục tiêu dạy học đối với học sinh tiểu họcđồng thời khuyến khích phát triển tối đa những khả năng của cá nhân học sinh trong quá trình học tập, thì dạy học phân hóa đang được xem là một giải pháp phổ biến hiện nay.

Thiết kế bài học phải dựa vào chuẩn KTKN và chương trình. Ngoài ra, còn phải dựa vào tình hình thực tế của địa phương để phân hóa đối tượng.

**2. Thiết kế các hoạt động học tập**

THIẾT KẾ CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TRONG DẠY HỌC PHÂN HOÁ

CÁC HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1: Các dạng dạy học phân hoá ở tiểu học.

1. Phân hoá dạy học theo năng lực:

Học sinh được phân thành các nhóm theo một trong hai dấu hiệu sau:

- Theo kết quả học tập các môn học.

- Theo năng khiếu đối với một /một số môn học nào đó.

+ Phân hoá dạy học theo kết quả học tập đối vớitất cả các môn học: có thể căn cứ vào kết quả học tập của học sinh trong các năm học trước theo các trình độ để phân học sinh thành các lớp có cùng sức học:

VD: LớpA- có trình độ khá nhất.

Lớp B- có trình độ thấp hơn.

Lớp C - có trình độ thấp nhất.

Hằng năm lại chuyển đổi học sinh từ lớp này sang lớp khác. Hình thức lớp chọn là một hình thức cửa dạng phân hoá này.

+ Phân hoá dạy học theo năng khiếu với một/một số môn học nào đó: Là sự tập hợp học sinh có cùng năng lực về một số môn học, chẳng hạn như có các lớp theo năng lực về các môn xã hội, các môn khoa học tự nhiên và toán, các môn khoa học- kĩ thuật. Sâu hơn là trong từng môn lại thực hiện việc phân hoá học sinh trong cùng một lớp học.

Cần chú ý rằng việc phân hoá dạy học theo năng lực vẫn có nhược điểm cần khắc phục: Với học sinh được vào lớp “có năng lực" (lớp chọn) có thể học sinh tự phụ, kiêu căng; còn số học sinh phải học lớp “kém năng lực", sẽ mặc cảm, tự ti, ảnh hưởng không tổt tới tâm lí học tập. Hơn nữa, hiện nay còn có một khó khăn lớn là: thiếu công cụ, phương pháp khách quan để đánh giá chính xác năng lực từng học sinh, vì vậy, khi tiến hành phân hoá dạy học theo kiểu này, cần thực hiện hết sức thận trọng và dân chủ.

1. Phân hoá dạy học dành cho những học sinh tiểu học có nhu cầu giáo dục đặc biệt:

Học sinh có nhu cầu đặc biệt là những học sinh mà có những khác biệt hoặc những khiếm khuyết cúa các em xuất hiện ờ mức độ đòi hỏi những hoạt động của nhà trường và giáo viên phải đuợc thay đổi để đáp ứng nhu cầu của các em. Các nhóm học sinh có nhu cầu đặc biệt cần chú ý trong dạy học phân hoá ởTiểu học là:

- Nhóm học sinh có nguy cơ ở lại lớp, bỏ học; nguyên nhân có thể là:

+ Do điều kiện kinh tế, hoàn cảnh sổng cúa gia đình.

+Do học sinh học chậm.

Nhóm học sinh dân tộc thiểu số.

Nhóm học sinh khuyết tật: Là nhóm học sinh bị khiếm khuyết một hay nhiều bộ phận cơ thể, giác quan (thể chẩt) hoặc chức năng (tinh thần), biểu hiện duới nhiều dạng khác nhau, làm suy giảm khả năng thực hiện khiến cho học sinh gặp nhiều khó khăn trong lao động sinh hoạt, học tập, vui chơi.

Có các dạng khuyết tật sau:

+Học sinh bị khuyết tật về học: Là một dạng khiếm khuyết ở một hay nhiều quá trình tâm lí cơ bản liên quan đến việc hiểu hoặc sử dụng ngôn ngữ nói hoặc viết, làm ảnh hưởng đến khả năng nghe, suy nghĩ, nói, đọc, viết, đánh vần hoặc làm các phép toán,... Thuật ngữ này không bao hàm những học sinh có khó khăn về học do ảnh huờng của khuyết tật thị giác, thính giác, vận động chậm phát triển trí tuệ, hoặc do những khó khăn về môi trường, văn hoá hoặc kinh tế.

+ Học sinh rổi loạn về hành vi: Là những học sinh có hành vi mãn tính và nổi bật, ở trong những cách không thể chấp nhận đuợc về mặt xã hội và không làm hài lòng cá nhân những học sinh này có thể dạy được để làm thay đổi hành vi.

+ Học sinh chậm phát triển trí tuệ: Là những hạn chế cố định trong những chức năng thực tại, đựợc biểu hiện đặc trưng bởi những chức năng trí tuệ dưới mức trung bình, thiếu hụt hai hay nhiều hành viứng xử xã hội: giao tiếp, tụ phục vụ, kĩ năng xã hội, kĩ năng sổng tại gia đình, sử dụng tiện ích công cộng định hướng cá nhân, sức khỏe và an toàn, các kĩ năng học tập, giải trí và làm việc.

+Học sinh có khó khăn về giao tiếp, ngôn ngữ và lời nói.

+ Học sinh có khó khăn về thể chất và sức khỏe.

+ Học sinh tự kỉ.

+ Học sinh khiếm thính.

+Học sinh khiếm thị.

+ Học sinh điếc, mù.

+ Học sinh chấn thương não.

+ Học sinh đa dị tật.

b. Phân hoá dạy học theo hứng thú của học sinh:

Học sinh được phân thành lớp theo cùng hứng thú đối với cùng nhóm môn học, thậm chí có thể phân thành trường riêng. Ở các trưởng lớp này, học sinh nghiên cứu sâu hơn mộtsố môn học mà mình hứng thú.

Phân hoá dạy học theo hứng thú đảm bảo tính dân chủ, học sinh có quyền chọn lớp trưởng.

Hoạt động 2: Thiết kế các hoạt động học tập trong dạy học phân hoá (theo các dạng phân hoá khác nhau.

Cách thiết kế hoạt động chung trong các giờ học phân hoá:

\*Phân hoá theo hứng thú:

+Căn cứvào đặc điểm hứng thú học tập của học sinh để tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá nhận thức.

+ Biện pháp: Phân nhóm theo các mức độ hứng thú cao, trung bình, thấp của học sinh với các môn học /một số môn học /một môn học nào đó. Từ các mức độ hứng thú này, giáo viên có thể giao các nhiệm vụ cho từng nhóm học sinh /từng học sinh.Làm cho họcsinh có hứng thú với môn học/lĩnh vực nào đó thì có nhiệm vụ tìm tòi và độc lập sáng tạo, nhóm có cường độ thấp thì có nhiệm vụ làm theo mẫu,...

\*Phân hoá theo sựnhận thức:

+ Lấy sự phân biệt nhịp độ lĩnh hội làm căn cứ phân hoá. Nhịp độ được tính bằng lượng thời gian chuyển từ hoạt động này sang hoạt động khác, từ nhiệm vụ này sang nhiệm vụ khác. Lớp học có rất nhiều nhịp độ, nhưng chỉ có thể phân hoá theo một sốnhóm điển hình, chẳng hạn, nhóm có nhịp độ nhận thức nhanh, nhóm có nhịp độ nhận thức trung bình, nhóm có nhịp độ nhận thức chậm. Tương ứng với từng nhóm lại có các nhiệm vụ nhận thức và các phương pháp, biện pháp khác nhau.

+ Biện pháp: Am hiểu, phân loại các mức độ nhận thức của học sinh để chia ra các nhóm học sinh có cùng trình độ nhận thức. Sau đó, xác định các mục tiêu, đưa ra các nhiệm vụ học tập với các mức độ khác nhau căn cứ vào trình độ của từng nhóm.Các tiêu chí danh giá cũng cần có sự khác biệt trên cơ sở nắm rõ mức độ học tập của các nhóm.

\*Phân hoá theo sức học:

+ Căn cứ vào trình độ học lực có thực của học sinh để tổ chức những tác động sư phạm phù hợp với từng học sinh nhằm phát huy cao nhất tính tích cực học tập cúa mỗi em. Dựa trên các trình độ khá, trung bình, yếu mà giáo viên giao cho học sinh những nhiệm vụ tương ứng.

+Biện pháp: Tìm hiểu, phân loại học sinh theo sức học/kết quả học tập khác nhau. Đưa ra những nhiệm vụ học tập /bài tập nhận thức phù hợp với từng em.có thể tiến hành dạy học phân hoá theo súc học trong các môn học khác nhau ở trên lớp với từng học sinh.

Phân hoá giờ học theo động cơ, lợi ích học tập của học sinh:

Để chọn các tác động dạy học giúp học sinh thấy được lợi ích của việc học mà chủ động tích cực học tập.với học sinh có nhu cầu tìm tòi, hiểu biết cao, cần xác định nhiệm vụ học tập cao hơn và đua thêm nhiều nội dung, tàiliệuhọctập cho học sinh tự học. Với nhóm học sinh có nhu cầu học tập không cao, việc phân hoá dạy học phải chú ý đến nhiệm vụ, nội dung cơ bản và bổ sung những vấn đề thực tế giúp học sinh hào hứng học tập.

\*Phân hoá dạy học đối với học sinh có nhu cầu đặc biệt:

+ Mục đích của giáo dục đặc biệt đổi với HS có vấn đề là giúp các em chuẩn bị cho cuộc sống hiện tại cũng như tương lai của chính các em. vì vậy', chương trình học và phương pháp dạy học phải mang tính chức năng nhằm tạo cho các em khả năngsống càng độc lập càngtốt.

+ Ở mỗi HS khác nhau, nhu cầu học các môn học cũng sẽ khác nhau, vì vậy, để xác định được cái gì là quan trọng cho mỗi HS, các chuyên gia và giáo viên phải nghiên cứu kĩ hoạt động hằng ngày của HS, dự đoán các nhu cầu tương lai của các em để lập một thứ tự các ưu tiên. Việc học các môn học sẽ giúp học sinh trở nên độc lập và tự chủ hơn khi ởnhà cũng nhưở trường, tại nơi làm việc cũng như trong cộng đồng.

+ Phương pháp giảng dạy các môn học chức năng đối với học sinh có nhu cầu đặc biệt:

Trên thực tế, có 4 phương pháp tiếp cận giảng dạy các môn học đúng chức năng, đó là:

* Giáo dục chung tuân theo chương trình học chuẩn quổc gia (có hoặc không thay đổi), với HS bị khuyết tật, cũng đòi hỏi phải đạt được kết quả đầu ra như những trẻ không bị khuyết tật khác, mặc dù với một tốc độ chậm hơn.
* Chương trình giáo dục bao gồm các kĩ năng chức năng mang tính khái quát để áp dụng vào những hoạt động trong cuộc sống hằng ngày của trẻ.
* Chương trình giáo dục bao gồm các kĩ năng học mang tính bộ phận nhằm phục vụ cho mộtsố nhiệm vụ cụ thể hằng ngày trong cuộc sống.
* Chương trình giáo dục bao gồm các kĩ năng thay thế để giúp trẻ có thể tránh được các kĩ năng học.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**TIN HỌC KHỐI 3**

**Bài 7. Làm quen với Internet (tiết 1+2)**

**Ι. Mục tiêu**:

- Làm quen với Internet;

- Biết máy tính có thể truy cập Internet khi được kết nối Internet;

- Truy cập được trang web, khi biết địa chỉ của trang web.

**II. Chuẩn bị:**

- Giáo viên : sách HDH, giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu.

- Học sinh : Vở, bút ghi, sách HDH

**III. Các hoạt động dạy học:**

1. **Ổn định lớp**

* HS cả lớp hát

1. **Bài mới:**
2. *Giới thiệu bài:*

Một trong những ứng dụng rất phổ biến của máy tính là có thể truy cập Internet, vậy để biết máy tính truy cập như thế nào thì hôm nay cô và các em sẽ tìm hiểu bài: Làm quen với Internet.

1. *Giảng bài:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1:**  **A. HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**  1. Internet  - Đọc thông tin, chia sẻ với bạn những điều mà em biết về Internet.  - Giới thiệu cho học sinh biết về mạng Internet.  2. Truy cập Internet  a) Để xem các nội dung trên Internet, người ta dung một chương trình gọi là trình duyệt.  - Chỉ ra các biểu tượng trình duyệt trên máy tính em đang sử dụng?  - Giới thiệu về các trình duyệt để truy cập Internet.  -> Hãy nêu lợi ích của việc truy cập mạng Internet?  -> Nhận xét.  b) Nháy đúp chuột vào biểu tượng trình duyệt New Picture (47), quan sát sự thay đổi trên màn hình.  -> Màn hình của Chrome được gọi là cửa sổ trang web.  - Cửa sổ trang web gồm những phần nào?  -> Nhận xét và khởi động Chrome và hướng dẫn học sinh các thao tác với trình duyệt này.  c) Khởi động trình duyệt Google Chrome, nháy chuột vào vùng có địa chỉ trang web, nhấn phím Delete.  - Gõ vào ô địa chỉ dòng chữ violympic.vn rồi nhấn phím Enter. Quan sát sự thay đổi trên cửa sổ trang web.  -> Như vậy, em vừa truy cập địa chỉ website thường hay tổ chức các cuộc thi Toán qua mạng Internet.  d) Em và bạn luân phiên thực hiện nháy chuột vào các nút lệnh trong hình dưới, quan sát, trao đổi và ghi lại kết quả vào bảng.  New Picture (49)  -> Nhận xét và tuyên dương những học sinh làm đúng và làm nhanh.    => Nhận xét, nêu lại kiến thức đã vừa học và tuyên dương.  **Tiết 2:**  **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  1. Em truy cập vào trang web violympic, di chuyển con trỏ chuột trên trang web, quan sát và trao đổi với bạn về sự thay đổi hình dạng của con trỏ chuột.  - Muốn xem nội dung chi tiết một mục nào đó của trang web, em thực hiện các thao tác sau:  + Di chuyển con trỏ chuột tới mục đó.  + Khi hình dạng con trỏ chuột thay đổi từ hình mũi tên sang hình dạng bàn tay thì nháy chuột.  2. Em và bạn luân phiên thực hiện xem nội dung chi tiết một mục trên trang web.  3. Trao đổi với bạn, chọn các thao tác đúng rồi sắp xếp thứ tự các thao tác đó để truy cập một trang web.      -> Nhận xét và tuyên dương những học sinh sắp xếp đúng và nhanh các các thao tác để truy cập trang web.  **C. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG, MỞ RỘNG**  - Hãy sưu tầm một số địa chỉ trang web phục vụ cho việc học tập, vui chơi phù hợp với lứa tuổi của các em. Báo cáo với thầy/ cô giáo rồi cùng chia sẻ và truy cập địa chỉ các trang web đó với các bạn.  => Nhận xét, tuyên dương và nêu lại kiến thức đã vừa học và tuyên dương. | **-** Chú ý lắng nghe.  -> Chia sẻ với bạn những thông tin về Internet mà em biết.  **-** Chú ý lắng nghe.  **-** Chú ý lắng nghe.  - Lắng nghe.  -> Các biểu tượng trình duyệt em đang sử dụng là Cốc Cốc và Google Chrome.  **-** Chú ý lắng nghe.  - Lắng nghe.  -> Internet dùng để học tập, xem phim, tìm kiếm và trao đổi thông tin với bạn bè.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  -> Thực hiện các thao tác theo yêu cầu đề đã đề ra và quan sát màn hình chính của trình duyệt Chrome.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  -> Cửa sổ trang web gồm: Địa chỉ trang web và Các nút lệnh điều khiển cửa sổ trang web.  **-** Chú ý lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe.  - Thực hiện theo yêu cầu để bài.  - Lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe.  - Thực hiện theo các yêu cầu bài đề ra và điền vào bảng kết quả vừa làm.  - Lắng nghe và hoan hô.  -> Em báo cáo kết quả đã làm với thầy cô giáo.  - Chú ý lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Thực hiện thực hành theo yêu cầu bài đề ra.  -> Con trỏ chuột từ hình dạng mũi tên chuyển sang hình dạng bàn tay khi di chuyển trên trang web.  - Chú ý lắng nghe.  - Thực hiện thực hành theo yêu cầu bài đề ra.-> Xem chi tiết mục đăng kí tài khoản trong trang web violympic.vn.  - Chú ý lắng nghe.  - Thực hiện thảo luận nhóm đôi, chọn ra các thao tác đúng và sắp xếp thứ tự để truy cập trang web là:  + Khởi động trình duyệt.  + Gõ địa chỉ trang web vào ô địa chỉ.  + Nhấn phím Enter.  -> Em báo cáo kết quả đã làm được với thầy cô giáo.  - Lắng nghe và hoan hô.  - Chú ý lắng nghe.  -> Sưu tầm một số địa chỉ như: violympic.vn, ioe.go.vn, trochoiviet.com  - Em báo cáo kết quả đã làm được với thầy/ cô giáo.  - Lắng nghe và hoan hô. |

**3. Củng cố**

- Nêu các thao tác để truy cập Internet?

- Em hãy đọc phần ghi nhớ;

- Học bài và xem bài tiếp theo.

***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***

\*\*\* Cách thiết kế và quy trình dạy tiết bồi dưỡng tin học

Tên môn

Tên bài

I.Mục tiêu

- Kiến thức

- Kĩ năng

- Thái độ

II. Chuẩn bị

- GV chuẩn bị hệ thống bài tập và các thiết bị dạy học cần thiết

III. Hình thức tổ chức và phương pháp dạy học:

1. Hình thức tổ chức:
2. Phương pháp dạy học

IV. Các hoạt động dạy học

1. ổn định tổ chức (1-2 phút)
2. Bài mới

I. Giới thiệu bài (1-2 phút)

II. Nội dung ( 25-30 phút)

Hoạt động 1: Ôn lại lí thuyết (7-10 phút)

- Cho HS nhắc lại hệ thống kiến thức – mở rộng đối với HS giỏi.

- GV chốt kiến thức

Hoạt động 2: Hoàn thành các bài tập củng cố kiến thức ( 10- 15 phút)

*Lưu ý: - Hệ thống bài tập đi từ dễ đến khó: GV cần theo dõi và giúp đỡ các đối tượng HS theo cá nhân, nhóm, tổ...Có thể tổ chức phong trào đôi bạn cùng tiến để phát huy khả năng của các em HS giỏi trong việc giúp bạn học tập.*

*Phần 1: Bài tập dành cho HS khuyết tật(nếu có) và HS yếu.*

- Bài tập 1: Dành cho HS khuyết tật (nếu có)

- Bài tập 1,2: Dành cho HS yếu ( Bài tập riêng cho HS yếu củng cố kiến thức)

*Phần 2: Bài tập dành cho HS có trình độ trung bình trở lên.*

- Bài tập 1,2,3: Dành cho tất cả HS có trình độ trung bình trở lên

- Bài tập 4,(5): Dành cho HS khá giỏi ( *Bài tập riêng cho HS phát triển tư duy; Bài tập có sự nâng cao nhưng phải đúng với nội dung của phần kiến thức, kĩ năng đang bồi dưỡng- phụ đạo chung. Không dạy nội dung kiến thức ngoài chương trình, không dạy trước chương trình, không đưa bài tập từ lớp trên xuống lớp dưới. Điều quan trọng là đối với mỗi đơn vị kiến thức bồi dưỡng HS biết cách tự học, biết tư duy độc lập, biết liên hệ với thực tiễn cuộc sông xung quanh, biết cách thực hành để hiểu sâu sắc và toàn diện hơn những đối tượng HS khác trong lớp)*

Hoạt động 3: Dạy phân hoá đối tượng( 5- 7 phút)

Bài tập dành cho học sinh khá giỏi (1-2 bài) dựa vào kiến thức đã học có nâng cao.

Hoạt động 4:Tổ chức chấm – chữa bài (5 phút)

Củng cố kiến thức

1. Củng cố dặn dò ( 1 phút)
2. Các điều kiện để thực hiện hiệu quả việc dạy học phân hóa ở Tiêu học :

* Điều chỉnh sĩ số lớp học.
* Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện dạy học.
* Tổ chức biên soạn chuuwong trình, nội dung, bồi dưỡng chuyên đề cho đội ngũ giáo viên, tăng cường tài liệu cho học sinh.
* Cần ưu tiên nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên, hỗ trợ cho giáo viên những nghiệp vụ sư phạm để phương pháp dạy học có hiệu quả là cần thiết.

3. Các hình thức dạy học:

- Cá nhân

- Lớp

- Thi đua theo nhóm, tổ: Nhóm khác trình độ để học sinh giỏi giúp đỡ học sinh yếu.

Nhóm cùng trình độ để các em phát huy sự sáng tạo, học sinh yếu giáo viên dễ kiểm tra.

- Trò chơi học tập

4. Kiểm tra đánh giá:

- Giáo viên đánh giá học sinh;Học sinh đánh giá học sinh....

Học sinh trung bình yếu đánh giá theo hướng động viên, khuyến khích ...Học sinh Giỏi đánh giá theo sự sáng tạo , vận dụng vào thực tiễn của các em.

**C. BÀI HỌC VẬN DỤNG**

Sau khi tìm hiểu dạy học thực hành phân hóa đối tượng phù hợp sẽ lôi cuốn được các đối tượng học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập. Học sinh dễ dàng khám phá kiến thức mới. Chủ động chiếm lĩnh kiến thức bài học, hiểu sâu, nhớ kĩ nội dung bài.

Để thực hiện tốt, có hiệu quả nội dung bồi dưỡng bản thân tôi có một số kiến nghị sau:

*Về phía BGH nhà trường:*

- SGK, tài liệu dành cho bồi dưỡng chưa có và  chưa được thống nhất. Mọi nội dung đều do GV tự tìm tòi qua các nguồn thông tin khác nhau. Do vậy, không tránh khỏi những nguồn thông tin không chính thống.

- Về việc đánh giá  thực hành các modun cho giáo viên căn cứ vào lí luận hay thực tiễn dạy…

*Về phía các giáo viên:*

1-    Là những người  trực tiếp tham gia vào quá trình bồi dưỡng khi mà chưa có nguồn tài liệu tham khảo. Mọi nội dung đều do bản thân mỗi giáo viên thấy mình “cần”, mình “yếu” thì lập kế hoạch bồi dưỡng cho mình.

2-    Lượng thời gian giáo viên dành cho nghiên cứu bồi dưỡng đều là” tranh thủ”, có chăng chỉ được một khoảng thời gian hè là thật sự dành cho bồi dưỡng. Do vậy, việc bồi dưỡng gặp rất nhiều khó khăn. Hoặc việc dạy thực hành áp dụng kiến thức bồi dưỡng đó vào như thế nào là nỗi trăn trở của tôi khi thực hiện chương trình bồi dưỡng.

*Về phía các học sinh:*

Phải tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động học tập, phát huy hết khả năng của mình để khai thác, chiếm lĩnh kiến thức mới, củng cố kiến thức

Nhận thấy được tầm quan trọng của việc dạy học phân hóa đối tượng trong các tiết học.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Cẩm La, ngày .... tháng 10 năm 2019

**NGƯỜI BÁO CÁO**

***Trần Thị Sáu***

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

*1. Tiếp thu kiến thức và kĩ năng quy định trong mục đích, nội dung “ Chương trình, tài liệu BDTX: ……………điểm.*

*2. Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục: ……………điểm.*

***Tổng điểm****: …….…..điểm*

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**Minh Thị Nhàn**

**XÁC NHẬN NHÀ TRƯỜNG**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |